

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai bổ sung dự toán
chi ngân sách nhà nước năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2828/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND xã Thanh Yên về việc giao bổ sung kinh phí thường xuyên ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu và đối ứng ngân sách địa phương năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 cho các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc xã Thanh Yên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Thanh Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Thanh Yên như sau:

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- KBNN Khu vực X;
- Lãnh đạo UBND xã;
- BBT Trang Thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT, KT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Tuấn

Đơn vị: UBND xã Thanh Yên
Chương: 800



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: 788/QĐ-UBND ngày 27/8/2026 của UBND xã Thanh Yên)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Mã nguồn	Dự toán bổ sung kinh phí năm 2026 giao cho cơ quan, đơn vị	Mã số DVSDNS
1	2	3	4	5
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		1.408.000.000	
I	Nguồn ngân sách trong nước		1.408.000.000	
I.1.	Chi đầu tư			
I.2.	Chi thường xuyên			
1	Chi quản lý hành chính		-	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
3	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		-	
5	Chi bảo đảm xã hội			
6	Chi hoạt động kinh tế			
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin			
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
I.3	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030		1.408.000.000	
1	Hợp phần thứ nhất		1.408.000.000	

1.1	Nội dung thành phần 03: Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường		200.000.000	
-	<i>Nội dung 04: Phát triển sản phẩm OCOP theo Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Ngân sách Trung ương)(Mã CTMTQG: 14105)</i>	12	200.000.000	1143729
1.2	Nội dung thành phần 04: Phát triển nguồn nhân lực và hỗ trợ tạo việc làm bền vững		348.000.000	
-	<i>Nội dung 02: Đào tạo, bồi dưỡng; tập huấn nâng cao chất lượng lao động cho ngành nông nghiệp để hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp, có tri thức, tay nghề cao (Ngân sách Trung ương) (Mã CTMTQG: 12107)</i>	12	348.000.000	1143730
1.3	Nội dung thành phần 03: Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường		860.000.000	
-	<i>Nội dung 03: Hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu tập trung đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn và bảo đảm an toàn dịch bệnh (Ngân sách Trung ương) (Mã CTMTQG:</i>	12	817.000.000	1143728
-	<i>Nội dung 03: Hỗ trợ xây dựng vùng nguyên liệu tập trung đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn và bảo đảm an toàn dịch bệnh (Ngân sách địa phương)</i>	12	43.000.000	
II	Nguồn vốn viện trợ			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			